

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Chẩn đoán Y khoa kỹ thuật cao Thiện Nhân.
2. Địa chỉ: 276-278, Đồng Đa, P Thanh Bình, Q Hải Châu, TP Đà Nẵng
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: ¹ Từ 7h00 đến 19h00, từ Thứ 2 đến Chủ Nhật.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
1	Ngô Đức Hải	001509/ĐNA-CCHN	KB, CB chuyên khoa Ngoại	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Phụ trách chuyên môn phòng khám, Trưởng PK Ngoại; BS CK Ngoại	Không có	
2	Võ Thị Diễm	000177/QNA-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản, siêu âm sản phụ khoa	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Trưởng PK Sản; BS chuyên khoa Sản	Không có	
3	Lê Thị Kim Cúc	0008219/BYT-CCHN	KB, CB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh.	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Trưởng PK CĐHA; BS CK chẩn đoán hình ảnh	Không có	
4	Mai Tiến Dũng	006015/ĐNA-CCHN	KB, CB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh.	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	BS CK chẩn đoán hình ảnh	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
5	Nguyễn Văn Mỹ	003564/ĐNA-CCHN	KB, CB chuyên khoa Siêu âm	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	BS CK siêu âm	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
6	Phạm Thị Diễm Thúy	0005110/ĐNA-CCHN	KB, CB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh.	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	BS CK chẩn đoán hình ảnh	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
7	Phan Công Long	001496/ĐNA-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nội	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Phó GD phụ trách chuyên môn; Trưởng PK Nội; BS chuyên khoa Nội.	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
8	Nguyễn Thị Tường Vi	004022/ĐNA-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nhi	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Trưởng PK Nhi; BS chuyên khoa Nhi	Không có	
9	Trần Quang Sỹ	0005095/ĐNA-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nội	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	BS chuyên khoa Nội	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề

10	Nguyễn Thị Thanh Hà	000267/ĐNA-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nội	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Nội soi chẩn đoán, can thiệp	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
11	Nguyễn Lê Hoàng Trâm	007370/ĐNA-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nội	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	BS chuyên khoa Nội	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
12	Nguyễn Ái Linh	008327/ĐNA-CCHN	KB, CB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh.	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	BS CK chẩn đoán hình ảnh	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
13	Trần Thị Hoài Thương	006216/ĐNA-CCHN	KB, CB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh.	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	BS CK chẩn đoán hình ảnh	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
14	Trần Thị Tuyền	010013/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Nữ hộ sinh	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
15	Mã Thị Thanh Trà	007513/ĐNA-CCHN	Nữ hộ sinh	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Nữ hộ sinh	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
16	Phạm Thị Mỹ Hạnh	008139/ĐNA-CCHN	Nữ hộ sinh	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Nữ hộ sinh	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
17	Võ Thị Diễm My	0005264/GL-CCHN	Nữ hộ sinh	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Nữ hộ sinh	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
18	Nguyễn Hà Giang	007785/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
19	Lương Thị Hằng	007399/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
20	Lê Thị Thu Hà	000803/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
21	Nguyễn Thanh Diệu Thảo	007582/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
22	Đỗ Thị Lý	004825/QB-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
23	Nguyễn Thị Hồng Nhung	002139/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
24	Đào Thị Dung	0005328/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
25	Đặng Thị Tuyết Nhung	0005604/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
26	Nguyễn Thị Kiều Anh	008984/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
27	Nguyễn Thị Thu Hằng	0002188/QB-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
28	Trần Thị Thuý Vương	008396/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
29	Sử Thị Đông Phương	008747/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
30	Trần Mộng Thư	008344/ĐNA-	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00,	Điều dưỡng	Không có	Thay đổi thời

		CCHN		7 ngày /tuần			gian đăng ký hành nghề
31	Nguyễn Thị Hải Yến	006255/HT-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
32	Trần Thị Phương Nga	006934/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
33	Võ Văn Hải	0005522/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
34	Nguyễn Thị Thuỳên	008361/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
35	Nguyễn Thị Tường Vân	008973/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
36	Nguyễn Thị Sen	007161/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật hình ảnh y học	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	KTV Xquang	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
37	Nguyễn Hoàng Giang Tân	004818/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật hình ảnh y học	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	KTV Xquang	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
38	Lê Văn Thành	000812/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật hình ảnh y học	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	KTV Xquang	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
39	Đỗ Thiên Tường	004039/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật hình ảnh y học	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	KTV Xquang	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
40	Trần Thị Hoài	004404/QT-CCHN	Kỹ thuật hình ảnh y học	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	KTV Xquang	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
41	Phạm Minh Hiếu	005661/QNG-CCHN	Kỹ thuật hình ảnh y học	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	KTV Xquang	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
42	Lý Đắc Thông	007485/ĐNA-CCHN	thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	KTV xét nghiệm	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
43	Văn Thị Quý	006172/ĐNA-CCHN	thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	KTV xét nghiệm	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
44	Lê Văn Thịnh	009615/ĐNA-CCHN	thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	KTV xét nghiệm	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
45	Trịnh Thị Yến Luy	000381/ĐNA-CCHN	Gây mê hồi sức	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	KTV gây mê	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
46	Trần Quỳnh Thi	001039/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tâm thần, Nội tổng hợp	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Bác sĩ chuyên khoa Tâm thần	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
47	Nguyễn Gia Hồng Vân	009235/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Trưởng PK Mắt; Bác sĩ chuyên khoa Mắt	Không có	
48	Trần Xuân Diễm Chi	0009669/ĐNA-CCHN; 699/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Trưởng PK Da liễu; Bác sĩ chuyên khoa Da liễu	Không có	
49	Nguyễn Thị Trúc Chi	005725/BD-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Trưởng phòng Xét nghiệm; Bác sĩ xét nghiệm	Không có	

50	Đàm Thị Kim Ân			Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	CV phiên dịch	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
51	Lê Nghiêm Bảo	001797/ĐN- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại thần kinh	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Bác sĩ chuyên khoa Ngoại	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
52	Tôn Thất Việt Hùng	000655/ĐNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Bác sĩ chuyên khoa Nội	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
53	Võ Hoàn Nhân	006865/QNA- CCHN	Chuyên khoa Gây mê hồi sức	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Bác sĩ Gây mê hồi sức	Không có	
54	Trần Thị Me Tâm	0005739/ĐNA- CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Bác sĩ Chẩn đoán hình ảnh	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
55	Trần Văn Hưng	0005544/ĐNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Bác sĩ Nội soi tiêu hóa	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
56	Phạm Thị Vy	000083/QNA- GPHN	Chuyên khoa Nội	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Bác sĩ chuyên khoa Nội	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
57	Võ Thị Nghĩa	007005/ĐNA- CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
58	Trương Thị Hồng Trâm	000339/QNA- GPHN	Kỹ thuật hình ảnh y học	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	KTV Xquang	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
59	Lê Thị Phương Dung	009290/QNA- CCHN	KB, CB chuyên khoa Răng hàm mặt	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Trưởng PK Răng hàm mặt; Bác sĩ Răng Hàm Mặt	Không có	
60	Võ Thị Thúy Hằng	009413/ĐNA- CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
61	Hồ Đắc Tuấn	000229/TTH- GPHN	thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	KTV Xét nghiệm	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
62	Lê Thị Hồng Nhung	012967/ĐNAI- CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
63	Ngô Thị Sương	007817/ĐNA- CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
64	Lưu Thị Thùy	007617/ĐNA- CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
65	Võ Thị Quỳnh Như	001375/ĐNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Bác sĩ chuyên khoa Nội	Không có	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
66	Nguyễn Hồng Long	000449/ĐHA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, ung thư	Từ 7h30-11h30 các buổi sáng trong tuần (Thứ Hai, Thứ Ba, Thứ Năm, Thứ Sáu, Thứ Bảy)	Bác sĩ CK ngoại, ung thư	Không có	
67	Phan Nguyễn Tường Vương	007532/KH- CCHN	Bác sĩ Y học dự phòng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Bác sĩ Y học dự phòng	Không có	Đang chờ phản hồi của Sở Y tế
68	Nguyễn Hoàng Trung	007497/QNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Trưởng phòng khám Tai mũi họng; Bác sĩ chuyên khoa Tai mũi họng	Không có	Đang chờ phản hồi của Sở Y tế

69	Nguyễn Thị Cẩm Ly	051217/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Bác sĩ chuyên khoa Nhi	Không có	Đang chờ phản hồi của Sở Y tế
70	Trà Trọng Tấn	005023/QNG-CCHN; 5188/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Bác sĩ chuyên khoa ngoại	Không có	Đang chờ phản hồi của Sở Y tế

Đà Nẵng, ngày 09 tháng 04 năm 2025

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

ThS. BS Ngô Đức Hải

HÀN DÀ NẴNG